**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
---o0o---**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**   
**Số: 01/2024/HDMB**

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và các văn bản pháp luật liên quan;  
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 và các văn bản pháp luật liên quan;  
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của các bên;  
   
Hôm nay, ngày \_\_ tháng \_\_năm 20\_\_, chúng tôi gồm có:  
   
**BÊN BÁN (“BÊN A”): CÔNG TY**

**Địa chỉ**             :   
**Mã số thuế**       :   
**Đại diện**           : **Ông ……….** Chức vụ           : Giám đốc.

**BÊN MUA (“BÊN B”): CÔNG TY**

**Địa chỉ**           : Số ……..

**Mã số thuế**       : ......  
**Đại diện**          : Ông **………….** Chức vụ           : Giám đốc.

Trên cơ sở thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau đây:

**ĐIỀU 1. TÊN HÀNG - SỐ LƯỢNG - CHẤT LƯỢNG - GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**  
                                                                                             Đơn vị tính: Việt Nam đồng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hoá** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** |
| 01 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |
| **Cộng giá trị tiền hàng** | | | | |  |
| Thuế GTGT …% | | | | |  |
| **Tổng giá trị Hợp đồng** | | | | |  |

Số tiền bằng chữ:   
**ĐIỀU 2. THANH TOÁN.**

1. Bên Mua phải thanh toán cho bên Bán số tiền ghi tại Điều 1 của Hợp đồng vào ngày .../.../20.....  
2. Bên Mua thanh toán cho Bên Bán theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên Bán chi tiết như sau:

Số tài khoản: XXXX  
Mở tại: Ngân hàng …

**ĐIỀU 3: THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO HÀNG**

1. Việc bàn giao ống đồng cho Bên Mua được thực hiện vào ngày ../…/…….  
2. Địa điểm giao nhận hàng tại Trụ sở của Bên Mua: Số……………………..

**ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

1. Bên Bán có nghĩa vụ giao hàng đúng thời gian, địa điểm, chất lượng và chủng loại theo quy định trong hợp đồng này, trừ trường hợp bất khả kháng.  
2. Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ, tài liệu hợp lệ cho Bên Mua và chịu trách nhiệm pháp lý về tính hợp lệ của các hóa đơn, chứng từ, tài liệu đã giao.  
3. Bên Mua có trách nhiệm thanh toán và nhận hàng theo đúng thời gian đã quy định.

**ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1.   Bất khả kháng có nghĩa là các sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép, một trong các Bên vẫn không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này,  
gồm nhưng không giới hạn ở: thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, chiến tranh, can thiệp của chính quyền bằng vũ trang, cản trở giao thông vận tải và các sư kiện khác tương tự.  
2.   Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên gặp phải bất khả kháng phải không chậm chễ, thông báo cho bên kia tình trạng thực tế, đề xuất phương án xử lý và nỗ lực giảm thiểu tổn thất, thiệt hại đến mức thấp nhất có thể.  
3.   Trừ trường hợp bất khả kháng, hai bên phải thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các nội dung của hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vướng mắc từ bất kỳ bên nào, hai bên sẽ cùng nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được, hai bên thống nhất đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại .... Phán quyết của toà án là quyết định cuối cùng, có giá trị ràng buộc các bên. Bên thua phải chịu toàn bộ các chi phí giải quyết tranh chấp.

**ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

1.   Việc thay đổi tên của Bên Mua trên hợp đồng và/hoặc trên hóa đơn sẽ không được chấp nhận.  
2.   Hợp đồng này có giá trị thay thế mọi giao dịch, thỏa thuận trước đây của hai bên. Mọi sự bổ sung, sửa đổi hợp đồng này đều phải có sự đồng ý bằng văn bản của hai bên.  
3.   Trừ các trường hợp được quy định ở trên, Hợp đồng này không thể bị hủy bỏ nếu không có thỏa thuận bằng văn bản của các bên. Trong trường hợp hủy hợp đồng, trách nhiệm liên quan tới phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại được bảo lưu.  
4.   Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản. Mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý như nhau.  
5.   Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được coi là đã thanh lý khi Bên B đã nhận đủ tiền và Bên A đã nhận hàng.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện bên mua** *(Ký và đóng dấu)* | **Đại diện bên bán** *(Ký và đóng dấu)* |